

KINH NGHIỆM

PHÒNG CHỐNG LẠM PHÁT Ở TRUNG QUỐC

TS. Hà Minh Sơn

Năm 2008 đầy thách thức của kinh tế thế giới. Bên cạnh tăng trưởng toàn cầu đang giảm tốc do tác động của khủng hoảng tài chính. Áp lực lạm phát tăng cao lan rộng ra hầu hết các khu vực, cả các nước phát triển và các nước thuộc khu vực Châu Á. Lạm phát đã tăng đáng kể ở Ấn Độ và khu vực Asean-5 sau khi chững lại vào cuối năm 2007. Lạm phát cơ bản cũng tăng lên do sự gia tăng của giá lương thực và giá các nguyên vật liệu đầu vào khác đã bắt đầu tạo ra những tác động vòng hai. Hơn nữa, lạm phát giá cả sản xuất hiện đang tăng cao hơn lạm phát chung ở hầu hết các nơi trong khu vực cho thấy áp lực giá cả có thể tiếp tục tăng trong thời gian tới. Nhật Bản là nước có tình trạng giảm phát duy trì trong một thời gian dài lạm

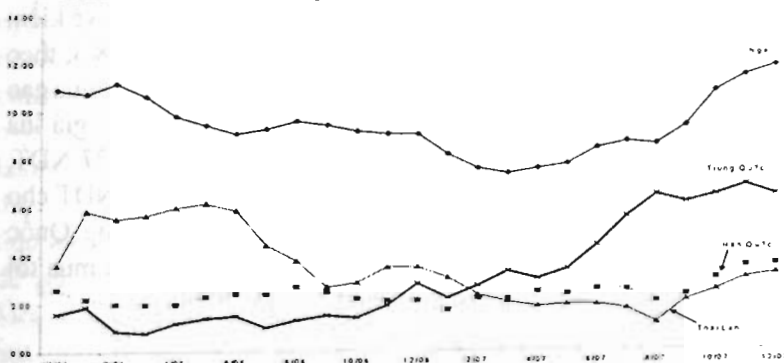
phát lên mức 2% so với cùng kỳ năm 2007 (mức cao nhất kể từ năm 1991); lạm phát của Mỹ tăng cao nhất kể từ năm 1991, lạm phát của EU tăng cao nhất kể từ năm 1997, cao nhất trong vòng một thập kỷ qua ở Trung Quốc và Hàn Quốc, cao nhất trong vòng 26 năm ở Singapore.

Trong 6 tháng đầu năm, kinh tế toàn cầu biến động phức tạp: (i) tăng trưởng kinh tế thế giới chậm lại do tác động của cuộc khủng hoảng tài chính xuất phát từ khủng hoảng của thị trường cho vay cầm cố dưới tiêu chuẩn của Mỹ vào tháng 7/2007 và ngày càng lan rộng sang các khu vực đầu tàu của kinh tế thế giới như khu vực đồng Euro, Anh, Nhật Bản, Trung Quốc, Ấn Độ và một số quốc gia khác; (ii) lạm phát tiếp tục gia tăng ở nhiều khu vực trên thế giới. Bình quân 6

tháng đầu năm, lạm phát của Mỹ đạt 4,2% (6T/07: 2,5%), khu vực đồng Euro đạt 3,5% (6T/07: 1,9%), Nhật 1,2% (6T/07: -0,1%), Trung Quốc 7,9% (6T/07: 3,2%), Nga 15% (6T/07: 7,7%), Ấn Độ 7,9% (6T/07: 6,1%). Nguyên nhân chủ yếu là do giá cả nhiều mặt hàng thiết yếu trên thế giới tăng mạnh như dầu tăng 46%, thép tăng 55%, phân bón tăng 90%, đặc biệt lương thực tăng 106%, xuất phát từ nhu cầu thế giới tăng mạnh để đáp ứng tăng trưởng kinh tế cao trong vòng 3 năm 2005-2007; trong khi đó, nguồn cung bị ảnh hưởng do bất ổn chính trị tại các nước xuất khẩu dầu cùng với thiên tai, dịch bệnh, diện tích đất sử dụng trong sản xuất nông nghiệp bị thu hẹp do quá trình đô thị hoá và việc chuyển hướng sang sử dụng nhiên liệu sinh học của nhiều nước khiến nguồn cung lương thực sụt giảm.

Ở Trung Quốc Lạm phát bình quân năm 2007 ở mức 4,77% và 4 tháng đầu năm 2008 là 8,5% - mức cao nhất trong vòng hơn 10 năm qua chủ yếu do tăng trưởng nóng trong những năm vừa qua và tác động của giá năng lượng và lương thực tăng cao. Tuy nhiên từ tháng 5/08 lạm phát của Trung Quốc dần được kiềm chế từ mức 7,7% trong tháng 5/08

Biểu 1: Diễn biến lạm phát của Trung quốc và một số nước



xuống còn 7,1% và 6,3% trong hai tháng 6/08 và 7/08 xuất phát



từ nỗ lực kiềm chế lạm phát của Chính phủ, trong đó đặc biệt

Biểu 2: Diễn biến lạm phát của Trung quốc cuối 2007-6/2008

Thời gian	12/07	BQ 2007	1/08	2/08	3/08	4/08	5/08	6/08	BQ 6T/08	7/08
Lạm phát	6,5	4,77	7,1	8,7	8,3	8,5	7,7	7,1	7,9	6,3

thành công trong việc bình ổn thị trường lương thực (trong 3 tháng đầu năm giá lương thực của Trung Quốc leo thang lên mức chưa từng có).

Để chống lạm phát, Chính phủ chủ trương ưu tiên thực hiện các biện pháp:

Thứ nhất, chính sách tiền tệ thắt chặt: hạn chế đầu tư tài sản cố định quá nóng, tăng lãi suất 6 lần, 10 lần tăng DTBB năm 2007 và 5 lần tăng DTBB trong 8 tháng đầu năm 2008 lên mức cao nhất từ trước tới nay 17,5% nhưng với mức tăng không lớn để thị trường tiền tệ không bị sốc cũng như không gây khó khăn cho hoạt động ngân hàng, đồng thời thực hiện hút tiền từ lưu thông về qua phát hành tín phiếu NHTW; kiềm chế cho vay vào thị trường bất động sản thông qua quy định tăng mức đặt cọc khi vay tiền mua ngôi

nhà thứ hai;

Thứ hai, chính sách tài khoá: tăng thuế xuất khẩu một số nguyên liệu sản xuất như thép, phân hoá học, hạn chế xuất khẩu ngũ cốc và hàng nông sản; giảm mạnh thuế thu nhập đối với lãi tiết kiệm từ 20%

xuống còn 5,0%;

Thứ ba, chính sách tỷ giá: nới rộng biên độ tỷ giá từ +/-3% lên +/-5% nhằm tạo điều kiện để CNY tăng giá mạnh hơn;

Thứ tư, chính sách khác: tăng lương tối thiểu; đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, tăng đầu tư trợ cấp trồng lúa, hỗ trợ nông dân; chú trọng các ngành nghề có hàm lượng kỹ thuật cao, tiết kiệm năng lượng, giá trị gia tăng cao; xử phạt các hành vi đầu cơ hàng hoá;

Thứ năm, Ổn định giá lương thực: ban hành quy định về bảo vệ đất canh tác và phát động các chiến dịch điều tra việc sử dụng đất của các doanh nghiệp, bắt giữ 2.700 quan chức sai phạm trong sử dụng đất; quy định muốn triển khai bất kỳ dự án phát triển nào có liên quan tới sử dụng đất canh tác, thì trước tiên dự án đó phải được phê chuẩn, nếu không sẽ bị cắt nước, điện, khí đốt và không

được vay vốn ngân hàng; Chú trọng tự cung, tự cấp lương thực Từ những năm 80 của thế kỷ 20, sau khi thực hiện chính sách "cởi trói", chia ruộng khoán cho các hộ dân làm ăn riêng lẻ, Trung Quốc đã bảo đảm tự túc lương thực cho hơn 1 tỷ dân nước này; "Giữ chân" người nông dân ở lại với đất bằng cách hỗ trợ tài chính cho nông nghiệp nông thôn: Chính phủ Trung quốc đã nhanh chóng thực hiện nhiều biện pháp hỗ trợ tài chính nữa để

Đơn vị: % so với cùng kỳ năm trước

Nguồn: Reuters

"giữ chân" người nông dân ở lại với nghề trồng lúa. Năm 2008 Trung Quốc cam kết chi 80,1 tỷ USD cho sản xuất nông nghiệp và phát triển nông thôn gồm: (i) hỗ trợ nông dân mua giống, dầu diesel, phân bón và nguyên liệu phục vụ sản xuất nông nghiệp; (ii) động viên và bảo hộ sáng kiến của nông dân trong trồng cây lương thực để tăng năng suất; (iii) tăng giá thu mua tối thiểu hai mặt hàng gạo và lúa mì lần thứ 2 trong năm để khuyến khích sản lượng ngũ cốc và kiềm chế lạm phát từ ngày 28/3, theo đó, mức giá tối thiểu thu mua gạo là từ 77-82 NDT/50 kg, giá lúa mì tương ứng là từ 72-77 NDT, tăng trung bình từ 2-7 NDT cho mỗi bao ngũ cốc (Trung Quốc bắt đầu áp dụng giá thu mua tối thiểu từ năm 2004)./.